TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày 27-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Mỹ Lệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Ngọc Hà và ông Đào Duy Trâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Thu Ly – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Thị Thu H (tên khác: **Hà L**), sinh năm 1994 tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký thường trú: thôn H, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Làm tóc; Trình độ văn hoá (học vấn) 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê H và bà Nguyễn Thị S; Đã ly hôn và 02 con; Tiền sự: không; Tiền án: Bản án số 27/2020/HSST ngày 21-7-2020 của TAND huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng, xử phạt 11 năm tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Thủ Đức – Bộ công an (Z30 – D) tại Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận, vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 30-10-2020, Toà án nhân dân huyện Di Linh nhận được hồ sơ đề nghị xin hoãn thi hành án phạt tù đối với người phải thi hành án là Lê Thị Thu H gồm: Bản sao trích lục khai sinh số 63/TLKS-BS ngày 28-10-2020 của UBND xã T, cấp cho Nguyễn Thị Ngọc Ánh, sinh ngày 04-9-2020; Phần ghi tên người mẹ là Lê Thị Thu H, sinh năm 1994, Nơi cư trú: thôn H, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; Phần ghi tên người cha là Nguyễn Văn Hải, sinh năm 1989, trú tại: ấp Bầu Sinh, xã Suối Cao, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, có dấu hiệu của tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" quy định tại Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả điều tra xác minh đối với các cơ quan liên quan cụ thể như sau: Xác minh tại Phòng tư pháp huyện Di Linh xác định: Trích lục giấy khai sinh bản sao số 63/TLKS-BS ngày 28-10-2020 của UBND xã T không đúng với mẫu bản sao giấy khai sinh mới ban hành vào tháng 7-2020; Từ ngày 16-7-2020 Thông tư số 04/2020/TT-BTP có hiệu lực thi hành thay thế Thông tư số 15/2015/TT-BTP và thẩm quyền in, phát hành mẫu giấy tờ, sổ hộ tịch; Căn cứ khoản 1 Điều 28 mẫu Trích lục khai sinh (bản sao) được thay thế bằng Giấy khai sinh bản sao. Xác minh tại UBND xã T "Trích lục giấy khai sinh bản sao số 63/TLKS-BS ngày 28-10-2020 của UBND xã T" do Lê Thị Thu H cung cấp cho Toà án nhân dân huyện Di Linh, sau đó Toà án nhân dân huyện Di Linh chuyển cho cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh không phải do UBND xã T ban hành, mẫu giấy "Trích lục giấy khai sinh (bản sao) số 63/TLKS-BS" không đúng với mẫu giấy khai sinh (bản sao) mới ban hành vào tháng 7 năm 2020. Giấy chứng sinh số 35, quyển số 32 của Lê Thị Thu H, sinh năm 1994, thôn H, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng, số CMND 250938084, cấp ngày 08-8-2013, nơi cấp Công an tỉnh Lâm Đồng; có đóng dấu của Bệnh viện II tỉnh Lâm Đồng; có chữ ký của ông Phạm Ngọc Thi – Phó giám đốc Bệnh viện II Lâm Đồng; có chữ ký của nữ hộ sinh Hoàn; có chữ ký của người ghi phiếu sinh cho con là Lê Thị Ngọc Ánh; Đơn xin rút hồ sơ đăng ký khai sinh liên thông ngày 29-10-2020 của Lê Thị Thu H. Xác minh tại Bệnh viện II Lâm Đồng: Theo các tài liệu lưu trữ tại Bệnh viện II Lâm Đồng xác định ngày 04-9-2020 tại Bệnh viện II Lâm Đồng không có bệnh nhân nào họ và tên Lê Thị Thu H, sinh năm 1994, trú tại thôn H, xã T, huyện D, tỉnh Lâm Đồng nhập viện để sinh con; Giấy chứng sinh đang lưu trữ tại Bệnh viện II Lâm Đồng đối với số 35, quyển số 32 là người khác, không phải của Lê Thị Thu H.

Tại Kết luận giám định số 40/GĐ-PC09 ngày 08-3-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: "Giấy chứng sinh số 35, quyển số 32 của Lê Thị Thu H, năm sinh 1994, thôn Hiệp Thành 2, xã Tam Bố, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng số CMND 250938084 cấp ngày 08-8-2013, nơi cấp Công an huyện Di Linh có hình dấu tròn có nội dung "BỆNH VIỆN II * SỞ Y TẾ * TỈNH LÂM ĐỒNG" không phải do Bệnh viện II Lâm Đồng đóng dấu. Chữ ký mang tên Phạm Ngọc Thi dưới mục "Thủ trưởng cơ sở y tế" không phải do ông Phạm Ngọc Thi ký. Chữ ký mang tên Hoàn dưới mục "Người đỡ đẻ" không phải do bà Hoàn ký. Chữ ký mang tên Hương dưới mục "Người ghi phiếu" không phải do bà Hương ký"

Quá trình điều tra Lê Thị Thu H đã thừa nhận do muốn được hoãn chấp hành án nên dù có thai nhưng đến tháng thứ 8 H đã sinh non và thai nhi đã chết nhưng H vẫn liên hệ trên mạng internet đặt làm giả gồm: 01 Trích lục khai sinh (bản sao) số 63/TLKS-BS ngày 28-10-2020 của UBND xã T và 01 Giấy chứng sinh số 35, quyển số 32 của Bệnh viện II Lâm Đồng, sau khi nhận được H đã nộp cho TAND huyện Di Linh.

Về vật chứng thu giữ: 01 Trích lục khai sinh (bản sao) số 63/TLKS-BS ngày 28-10-2020 của UBND xã Tam Bố và 01 Giấy chứng sinh số 35, quyển số 32 của Bệnh viện II Lâm Đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Hậu quả chưa gây thiệt hại đối với cá nhân, cơ quan, tổ chức nào nên không đề cập giải quyết.

Đối với hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức của đối tượng mà Lê Thị Thu H liên hệ qua mạng internet để thuê làm, quá trình điều tra H không cung cấp được thông tin cụ thể nên không xác định được đối tượng làm giả tài liệu cơ quan, tổ chức nên chưa

đủ cơ sở để xử lý, do vậy cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục điều tra xác minh xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 94/CT-VKS ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đã truy tố bị cáo Lê Thị Thu H về tội "Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 xét xử bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07-4-2021. Về án phí: Bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo Lê Thị Thu H vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nội dung đơn bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, do muốn hoãn chấp hành bản án đã có hiệu lực pháp luật, bị cáo thực hiện hành vi của mình là do cố ý, bị cáo biết hành vi sử dụng giấy tờ giả để lừa dối cơ quan, tổ chức là phạm tội nhưng vẫn thực hiện. Do điều kiện mới sinh con ngày 23-12-2021, sức khỏe không đảm bảo tham gia phiên tòa, đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Thị Thu H phạm tội "Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc làm của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do muốn hoãn chấp hành bản án đã có hiệu lực pháp luật nên đã cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo xâm phạm trật tự quản lý hành chính của nhà nước. Do đó, khi lượng hình cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian mới có đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án về tội phạm rất

nghiêm trọng, chưa được xóa án tích, tiếp tục phạm tội mới nên thuộc trường hợp "*tái phạm*" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về vật chứng thu giữ: 01 Trích lục khai sinh (bản sao) số 63/TLKS-BS ngày 28-10-2020 của UBND xã T và 01 Giấy chứng sinh số 35, quyển số 32 của Bệnh viện II Lâm Đồng lưu hồ sơ vụ án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Thu H phạm tội "Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức". Áp dụng khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Thu H 01 (*một*) năm tù, tổng hợp với phần hình phạt 11 (*mười một*) năm tù chưa chấp hành tại Bản án số 27/2020/HSST ngày 21-7-2020 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Buộc bị cáo Lê Thị Thu H phải chấp hành hình phạt chung là 12 (*mười hai*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07-4-2021, được trừ thời gian tạm giam là 29 ngày (từ ngày 27-12-2019 đến ngày 24-01-2020).

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Thị Thu H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Thị Thu H vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

\Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Công an huyện Di Linh;
- Bị cáo (để thi hành);
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký tên và đóng dấu)

Huỳnh Thị Mỹ Lệ